

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐIỆN QUANG
DIEN QUANG GROUP
JOINT STOCK COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 795./26-DQ
No.: 795./26-DQ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 10 năm 2026
Ho Chi Minh City, 27 October 2026

CÔNG TY CỔ
PHẦN TẬP
ĐOÀN ĐIỆN
QUANG

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN QUANG
DN: C=VN, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐIỆN QUANG, L=
PHƯỜNG BẾN THÀNH, ST=HỒ CHÍ
MINH, UID=MST:0300363808
Reason: I am the author of this
document
Location:
Date: 2026.10.27 14:14:26+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2026.1.2

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
ORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh

To: Vietnam Exchange

Hanoi Stock Exchange

Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐIỆN QUANG

Name of organization: DIEN QUANG GROUP JOINT STOCK COMPANY

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: DQC

Stock code/ Broker code: DQC

- Địa chỉ: 121-123-125 Hàm Nghi, phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Address: 121-123-125 Ham Nghi, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Viet Nam

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 1900 1257



2. Nội dung thông tin công bố: Giải trình kết quả kinh doanh so với cùng kỳ cho Báo cáo Tài chính Riêng lẻ và Hợp nhất Q3.2026.

Contents of the disclosure: Explanation of business results compared with the same period for the Q3.2026 Separate and Consolidated Financial Statements.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/10/2026 tại đường dẫn <https://dqc.vn/>

This information was published on the company's website on 27 October 2026, as in the link <https://dqc.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố như nêu tại Mục 2;

Documents related to disclosed information at mentioned in Item 2.

Đại diện tổ chức 
Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



Trần Quốc Hoàn



**DIEN QUANG GROUP JOINT
STOCK COMPANY**

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Số: 795 /GT-ĐQ

TP.HCM, ngày 27 tháng 10 năm 2026

(V/v giải trình KQKD Q3.2026 so với cùng kỳ)

No.: 795..../GT-DQ

Ho Chi Minh City, October 27, 2026

(V/v: Explanation of business results Q3.2026 compared to the same period)

Kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HCM

To: HO CHI MINH STOCK EXCHANGE

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019;

Căn cứ thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Pursuant to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance providing guidelines on disclosure of information on the securities market;

Trên cơ sở Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 3 năm 2026, Công ty Cổ phần Tập đoàn Điện Quang (Mã chứng khoán: DQC) xin được giải trình kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2026 so với cùng kỳ năm trước như sau:

Based on the Separate Financial Statements of the Parent Company and the Consolidated Financial Statements for Quarter 3 of 2026, Dien Quang Group Joint Stock Company (Stock Code: DQC) would like to explain the business results of Quarter 3 of 2026 compared to the same period of the previous year as follows:

• Báo cáo công ty mẹ/ Parent company:

TT/ No	Chỉ tiêu/Indicator	Quý 3/Quarter 3		Lũy kế/Accumulated		Tỷ lệ % 2026/2025 Ratio 2026/2025	
		2026	2025	2026	2025	Quý 3 Quarter 3	Lũy kế Accumulated
1	Doanh thu thuần <i>Net revenue</i>	165,866,918,569	154,706,894,124	555,364,056,550	409,342,402,849	107%	136%
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	3,586,360,328	5,055,389,085	10,455,617,638	7,998,500,177	71%	131%

• Báo cáo hợp nhất/ Consolidated statement:

TT/ No	Chỉ tiêu/Indicator	Quý 3/Quarter 3		Lũy kế/Accumulated		Tỷ lệ % 2026/2025 Ratio 2026/2025	
		2026	2025	2026	2025	Quý 3 Quarter 3	Lũy kế Accumulated
1	Doanh thu thuần <i>Net revenue</i>	257,986,917,012	240,551,462,920	821,896,333,946	598,376,979,392	107%	137%
2	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	10,448,453,828	11,215,299	24,629,772,727	7,164,019,387	93163%	344%
3	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ. <i>Profit after tax of shareholders of parent company</i>	10,061,036,815	391,787,665	23,929,616,166	7,100,011,532	2568%	337%

1. Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ / Business results of the Parent Company

Quý 3 năm 2026, doanh thu thuần của Công ty mẹ đạt 165.866.918.569 đồng, bằng 107% so với cùng kỳ năm 2025 (tăng 11.160.024.445 đồng); lợi nhuận sau thuế đạt 3.586.360.328 đồng, bằng 71% so với cùng kỳ (giảm 1.469.028.757 đồng).

In Quarter 3 of 2026, net revenue of the Parent Company reached VND 165,866,918,569, equal to 107% of the same period of 2025 (an increase of VND 11,160,024,445); profit after tax reached VND 3,586,360,328, equal to 71% of the same period (a decrease of VND 1,469,028,757).

Lợi nhuận sau thuế Quý 3 giảm chủ yếu do lợi nhuận khác giảm 14.293.245.936 đồng: trong Quý 3 năm 2025, Công ty mẹ ghi nhận thu nhập khác 23.019.837.806 đồng, trong khi lợi nhuận khác Quý 3 năm 2026 chỉ đạt 60.513.030 đồng. Ngược lại, hoạt động kinh doanh chính cải thiện rõ rệt: doanh thu thuần tăng trong khi giá vốn hàng bán giảm 7.850.444.915 đồng, giúp lợi nhuận gộp đạt 50.912.175.758 đồng, tăng 19.010.469.360 đồng (tương ứng tăng 59,59%); doanh thu hoạt động tài chính tăng 2.777.651.340 đồng và chi phí tài chính giảm 1.090.454.208 đồng. Mặc dù chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng lần lượt 7.420.216.134 đồng và 5.446.380.372 đồng, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh vẫn đạt 3.525.847.298 đồng, cải thiện 10.011.978.402 đồng so với mức lỗ 6.486.131.104 đồng của cùng kỳ năm trước.

The decrease in profit after tax in Quarter 3 was mainly due to the decrease of VND 14,293,245,936 in other profit: in Quarter 3 of 2025, the Parent Company recognized other income of VND 23,019,837,806, whereas other profit in Quarter 3 of 2026 was only VND 60,513,030. In contrast, core business operations improved significantly: net revenue increased while cost of goods sold decreased by VND 7,850,444,915, bringing gross profit to VND 50,912,175,758, an increase of VND 19,010,469,360 (equivalent to 59.59%); financial income increased by VND 2,777,651,340 and finance costs decreased by VND 1,090,454,208. Although selling expenses and administrative expenses increased by VND 7,420,216,134 and VND 5,446,380,372 respectively, profit from operating activities still

reached VND 3,525,847,298, an improvement of VND 10,011,978,402 compared to the loss of VND 6,486,131,104 in the same period of the previous year.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần của Công ty mẹ đạt 555.364.056.550 đồng, bằng 136% so với cùng kỳ (tăng 146.021.653.701 đồng); lợi nhuận sau thuế đạt 10.455.617.638 đồng, bằng 131% so với cùng kỳ (tăng 2.457.117.461 đồng). Tăng trưởng doanh thu giúp lợi nhuận gộp lũy kế đạt 153.961.685.163 đồng, tăng 55.182.275.975 đồng (tương ứng tăng 55,86%). Mặc dù chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh lũy kế đạt 10.958.571.074 đồng, cải thiện 14.946.917.535 đồng so với mức lỗ 3.988.346.461 đồng cùng kỳ. Nhờ đó, dù lợi nhuận khác giảm 15.302.038.851 đồng do cùng kỳ năm trước phát sinh khoản thu nhập khác lớn, lợi nhuận sau thuế lũy kế của Công ty mẹ vẫn tăng trưởng so với cùng kỳ.

For the first nine months of 2026, net revenue of the Parent Company reached VND 555,364,056,550, equal to 136% of the same period (an increase of VND 146,021,653,701); profit after tax reached VND 10,455,617,638, equal to 131% of the same period (an increase of VND 2,457,117,461). Revenue growth brought accumulated gross profit to VND 153,961,685,163, an increase of VND 55,182,275,975 (equivalent to 55.86%). Although finance costs and administrative expenses increased, accumulated profit from operating activities reached VND 10,958,571,074, an improvement of VND 14,946,917,535 compared to the loss of VND 3,988,346,461 in the same period. As a result, despite the decrease of VND 15,302,038,851 in other profit due to the large other income recognized in the same period of the previous year, the Parent Company's accumulated profit after tax still grew compared to the same period.

2. Kết quả kinh doanh hợp nhất / Consolidated business results

Quý 3 năm 2026, doanh thu thuần hợp nhất đạt 257.986.917.012 đồng, bằng 107% so với cùng kỳ (tăng 17.435.454.092 đồng); lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 10.448.453.828 đồng, tăng 10.437.238.529 đồng so với mức 11.215.299 đồng của cùng kỳ, trong đó lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 10.061.036.815 đồng, tăng 9.669.249.150 đồng. Do lợi nhuận Quý 3 năm 2025 ở mức rất thấp nên tỷ lệ so sánh được ghi nhận ở mức rất cao (lần lượt 93.163% và 2.568%).

In Quarter 3 of 2026, consolidated net revenue reached VND 257,986,917,012, equal to 107% of the same period (an increase of VND 17,435,454,092); consolidated profit after tax reached VND 10,448,453,828, an increase of VND 10,437,238,529 compared to VND 11,215,299 in the same period, of which profit after tax attributable to shareholders of the parent company reached VND 10,061,036,815, an increase of VND 9,669,249,150. As profit for Quarter 3 of 2025 was very low, the comparison ratios were recorded at very high levels (93,163% and 2,568%, respectively).

Kết quả này chủ yếu nhờ lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh hợp nhất đạt 11.122.432.695 đồng, cải thiện 22.348.379.122 đồng so với mức lỗ 11.225.946.427 đồng cùng kỳ, nhờ: lợi nhuận gộp đạt 64.424.742.492 đồng, tăng 16.549.413.900 đồng (tương ứng tăng 34,57%); chi phí tài chính giảm 11.130.833.096 đồng, từ 13.690.406.791 đồng

xuống còn 2.559.573.695 đồng; doanh thu hoạt động tài chính tăng 3.324.515.612 đồng và phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết tăng 901.188.295 đồng. Các yếu tố này đã bù đắp mức tăng của chi phí bán hàng (6.423.022.075 đồng), chi phí quản lý doanh nghiệp (3.134.549.706 đồng) và mức giảm 14.282.537.996 đồng của lợi nhuận khác.

This result was mainly attributable to consolidated profit from operating activities of VND 11,122,432,695, an improvement of VND 22,348,379,122 compared to the loss of VND 11,225,946,427 in the same period, driven by: gross profit of VND 64,424,742,492, an increase of VND 16,549,413,900 (equivalent to 34.57%); finance costs decreasing by VND 11,130,833,096, from VND 13,690,406,791 to VND 2,559,573,695; financial income increasing by VND 3,324,515,612; and share of profit in joint ventures and associates increasing by VND 901,188,295. These factors offset the increases in selling expenses (VND 6,423,022,075) and administrative expenses (VND 3,134,549,706), as well as the decrease of VND 14,282,537,996 in other profit.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, doanh thu thuần hợp nhất đạt 821.896.333.946 đồng, bằng 137% so với cùng kỳ (tăng 223.519.354.554 đồng); lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 24.629.772.727 đồng, bằng 344% so với cùng kỳ (tăng 17.465.753.340 đồng), trong đó lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt 23.929.616.166 đồng, bằng 337% so với cùng kỳ (tăng 16.829.604.634 đồng). Tăng trưởng doanh thu giúp lợi nhuận gộp lũy kế đạt 194.950.341.579 đồng, tăng 59.125.606.947 đồng (tương ứng tăng 43,53%); cùng với doanh thu hoạt động tài chính tăng 9.432.809.469 đồng và phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết tăng 2.642.690.327 đồng, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh lũy kế đạt 25.299.873.489 đồng, cải thiện 28.596.412.799 đồng so với mức lỗ 3.296.539.310 đồng cùng kỳ, đủ bù đắp mức tăng của chi phí tài chính, chi phí quản lý doanh nghiệp và mức giảm của lợi nhuận khác.

For the first nine months of 2026, consolidated net revenue reached VND 821,896,333,946, equal to 137% of the same period (an increase of VND 223,519,354,554); consolidated profit after tax reached VND 24,629,772,727, equal to 344% of the same period (an increase of VND 17,465,753,340), of which profit after tax attributable to shareholders of the parent company reached VND 23,929,616,166, equal to 337% of the same period (an increase of VND 16,829,604,634). Revenue growth brought accumulated gross profit to VND 194,950,341,579, an increase of VND 59,125,606,947 (equivalent to 43.53%); together with the increase of VND 9,432,809,469 in financial income and the increase of VND 2,642,690,327 in share of profit in joint ventures and associates, accumulated profit from operating activities reached VND 25,299,873,489, an improvement of VND 28,596,412,799 compared to the loss of VND 3,296,539,310 in the same period, sufficient to offset the increases in finance costs and administrative expenses as well as the decrease in other profit.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục triển khai các giải pháp tái cấu trúc, tối ưu hóa hoạt động kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và tăng cường kỷ luật tài chính, góp phần cải thiện kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ và toàn Tập đoàn.

In addition, the Company continued to implement restructuring measures, optimize business operations, improve the efficiency of resource utilization, and strengthen financial discipline, contributing to the improvement in the operating results of the Parent Company and the Group.

Trên đây là giải trình của Công ty Cổ phần Tập đoàn Điện Quang về kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3 năm 2026 so với cùng kỳ năm trước.

The above is the explanation of Dien Quang Group Joint Stock Company regarding the business results of Quarter 3 of 2026 compared to the same period of the previous year.

Kính trình quý Sở xem xét.

We respectfully submit to the Stock Exchange for consideration.

Trân trọng kính chào!

Best regards./.

TỔNG GIÁM ĐỐC 
GENERAL DIRECTOR



TRẦN QUỐC TOẢN

